

Số: 08/2009/QĐ-UBND

*Tuyên Quang, ngày 21 tháng 7 năm 2009.*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi một số điều của Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 01/02/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức chi, công tác quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, mục đích phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ về việc bổ sung sửa đổi một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 116/2004/TT-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 69/2006/TT-BTC ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung Thông tư số 116/2004/TT-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2004 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 05/2008/QĐ-UBND ngày 08/5/2008 của UBND tỉnh về việc quy định chế độ chi công tác phí, chế độ chi hội nghị, chế độ chi tiếp khách áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 12/2008/QĐ-UBND ngày 26/7/2008 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về quy trình thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, mục đích phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 613/TTr-STC ngày 04/6/2009 về việc đề nghị sửa đổi một số điều của Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 01/02/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định định mức chi phục vụ công tác quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, mục đích phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi một số điều của Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 01/02/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định định mức chi, công tác quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, mục đích phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, như sau:

### **1. Sửa đổi khoản 1 Điều 2:**

"1. Chi Hội nghị, công tác phí: thực hiện đúng quy định tại Quyết định số 05/2008/QĐ-UBND ngày 08/5/2008 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc Quy định chế độ chi công tác phí, chế độ chi hội nghị, chế độ chi tiếp khách áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, một số nội dung chi được quy định cụ thể như sau:

#### **a) Chi Hội nghị bao gồm:**

- Hội nghị thông báo chủ trương thu hồi đất, triển khai các chính sách của Nhà nước có liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và hướng dẫn kê khai: Thành phần gồm Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và người bị thu hồi đất (tổ chức, hộ gia đình và cá nhân) trong phạm vi giải phóng mặt bằng;

- Hội nghị thông báo công khai quyết định phê duyệt phương án tổng thể; Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Thành phần gồm Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và người bị thu hồi đất (tổ chức, hộ gia đình và cá nhân) trong phạm vi giải phóng mặt bằng;

- Hội nghị họp xét xác định các trường hợp được bồi thường, hỗ trợ, không được bồi thường, hỗ trợ: Thành phần gồm: Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn, cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn, trưởng thôn và đại diện của những người bị thu hồi đất;

- Hội nghị họp lấy ý kiến về phương án bồi thường và giải quyết những ý kiến, vướng mắc (nếu có): Thành phần gồm: Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn, cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn, trưởng thôn và đại diện của những người bị thu hồi đất (tổ chức, hộ gia đình và cá nhân) trong phạm vi giải phóng mặt bằng;

Thời gian tổ chức hội nghị: theo đặc điểm quy mô từng dự án, công trình nhưng phải trên cơ sở khoa học và tiết kiệm.

Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu không hưởng lương: 24.000 đồng/ người/ ngày bao gồm: Trưởng thôn, bản (tổ trưởng dân phố), bí thư chi bộ, người đại diện được nhân dân bầu theo từng dự án do UBND huyện, thị quyết định thành lập Hội đồng, đại diện Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể (nếu có);

Chi tiền nước uống: 3.000 đồng/ người/ ngày (tính cho tất cả đại biểu dự họp)

b) Chi công tác phí: Tùy từng điều kiện cụ thể và mức kinh phí của từng dự án, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thống nhất với chủ đầu tư quyết định chi cho cán bộ tự túc phương tiện đi công tác tại thực địa theo một trong hai mức như sau:

- Mức khoán: Thực hiện cơ chế khoán công tác phí đối với cán bộ tự túc phương tiện đi công tác với mức 200.000 đồng/người/ tháng thực tế làm công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư ngoài thực địa trong trường hợp phải đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng;

- Hỗ trợ tiền xăng xe: Nếu cán bộ tự túc phương tiện đi làm công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư ngoài thực địa (đi bằng xe máy), thì được hỗ trợ xăng xe với mức tối đa không quá 2,5lít/100km cho số km thực đi".

## **2. Sửa đổi khoản 3 Điều 2:**

**"3. Chi hỗ trợ cán bộ trực tiếp làm công tác bồi thường GPMB:**

- Mức chi 30.000 đồng/ngày đối với những ngày làm công tác kiểm kê thực tế về đất và tài sản gắn liền với đất bị thu hồi ở ngoài thực địa; Mức chi 20.000 đồng/ ngày đối với những ngày làm công tác thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư ngoài thực địa.

- Điều kiện được chi hỗ trợ:

+ Dự án có dưới 50 hộ phải bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, thời gian hỗ trợ cho những ngày làm công tác kiểm kê thực tế tối đa không quá 15 ngày; hỗ trợ cho những ngày làm công tác thẩm định thực tế ngoài hiện trường không quá 5 ngày;

+ Dự án có từ 50 đến 100 hộ phải bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, thời gian hỗ trợ cho những ngày làm công tác kiểm kê thực tế tối đa không quá 25 ngày; hỗ trợ cho những ngày làm công tác thẩm định thực tế ngoài hiện trường không quá 10 ngày;

+ Dự án có trên 100 hộ phải bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, thời gian hỗ trợ cho những ngày làm công tác kiểm kê thực tế tối đa không quá 30 ngày; hỗ trợ cho những ngày làm công tác thẩm định thực tế ngoài hiện trường không quá 15 ngày;

Thực hiện các nội dung chi trên phải có bảng chấm công theo đúng quy định hiện hành của nhà nước cho từng loại công việc. Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc xác định số ngày làm việc ngoài hiện trường của các thành viên trong Hội đồng".

### 3. Sửa đổi Điều 3:

"Việc lập dự toán, kế toán và quyết toán các nội dung chi tại Điều 2 Quyết định này thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước; Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định 17/2006/NĐ-CP ngày 27/1/2006 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển Công ty Nhà nước thành Công ty cổ phần; Thông tư số 116/2004/TT-BTC ngày 7/12/2004; Thông tư số 69/2006/TT-BTC ngày 02/8/2006 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 116/2004/TT-BTC ngày 7/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan".

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Các Ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành của tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã; Chủ tịch Hội đồng thẩm định của tỉnh, Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các huyện, thị xã; các chủ đầu tư xây dựng công trình; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH

Nơi nhận: ✕

- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Tài chính
- Bộ Tài nguyên và MT
- Thường trực Tỉnh ủy
- Thường trực HĐND tỉnh
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội địa phương;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 2 (Thi hành);
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Phó Văn phòng UBND tỉnh
- CV: TH, TC, XD, GT, TL;
- Lưu VT (Hoa TC 70)

Báo  
cáo;



**Đỗ Văn Chiến**